TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 10 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2026/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh N; sinh năm 1993; số CCCD: 045193003100; địa chỉ: thôn Q, xã T, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Công B; sinh năm 1992; số CCCD: 045092007609; địa chỉ: thôn Q, xã T, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thanh N và ông Nguyễn Công B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh N và ông Nguyễn Công B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Bảo N1, sinh ngày 06/6/2020 và cháu Nguyễn Lê An N2, sinh ngày 95/01/2023. Bà Lê Thị Thanh N không yêu cầu ông Nguyễn Công B cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ được thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Thanh N thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000500 ngày 29/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị; bà Lê Thị Thanh N được hoàn lại số tiền chênh lệch đã nộp là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6 - Quảng Trị;
- Phòng THADS KV6-Quảng Trị;
- UBND xã Triệu Bình;
- Công an xã Triệu Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Tổ HC-TP.

Phan Đăng Khoa